

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 101/2023/HS-ST

Ngày: 25/08/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Ông Trần Lâm

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đình Vui – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Thái Công V (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 14/5/1997 tại tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam - Chỗ ở hiện nay: Số A H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông - Trình độ học vấn: 10/12 - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam - Con ông Thái Văn N và bà Trà Thị T (chết).

Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ 1.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Nhân thân:

- Bản án số 17/2013/HS-ST ngày 17/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999, tuyên phạt 6 tháng tù.

- Bản án số 23/2013/HS-ST ngày 26/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999, tuyên phạt 6 tháng tù. Tổng hợp hình phạt Bản án số 17/2013/HS-ST ngày 17/9/2013 thành mức hình phạt phải chấp hành 12 tháng tù.

- Bản án số 58/2015/HSST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử về tội: Cướp giật tài sản, theo khoản 2 Điều 136 BLHS 1999 tuyên phạt 27 tháng tù.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam từ ngày 06/05/2023 tại Nhà tạm giữ Công an quận T. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Ông **Ngô Nguyễn Trường Đ** – Sinh năm: 2003 - Địa chỉ: Thôn B, xã B, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Chỗ ở hiện nay: A Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

- Ông **Nguyễn Đức S** – Sinh năm: 1959 - Địa chỉ: C T, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Hữu H** – Sinh năm: 1999 - Địa chỉ: Thôn F, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 06/5/2023 tại phường T và phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, Thái Công V đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/5/2023, V đi bộ đến trước nhà trọ số nhà A đường Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng nhìn thấy có 01 xe mô tô hiệu Honda Winner màu vàng đen biển kiểm soát 43K1-29367 của anh Ngô Nguyễn Trường Đ đang dựng, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. V đi đến dắt xe ra ngoài đem về cất giấu ở đầu kiệt C đường T, thành phố Đà Nẵng.

Vụ 2: Khoảng 21 giờ ngày 06/5/2023, V đi bộ đến trước số nhà C đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Airblade màu xám, biển kiểm soát 43D1-12911 của ông Phan Đức S1 dựng trên vỉa hè, không có người trông coi và xe có cắm chìa khóa. V liền lên lấy chiếc xe trên đem về phòng trọ tại kiệt A H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng cất giấu.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/5/2023, V điều khiển xe A đã lấy trộm chạy đến kiệt 305 Trần Cao V1, thành phố Đà Nẵng để kiểm tra chiếc xe Winner đã lấy cất giấu trước đó còn không. Đến nơi thấy xe vẫn còn, V mang hai chiếc xe đi tìm nơi tiêu thụ thì bị Tổ tuần tra kiểm soát Đồn Biên phòng P phối hợp với Đội phòng chống cướp giật – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đ phát hiện nghi vấn nên đến kiểm tra hành chính. Qua làm việc, V khai nhận hai chiếc xe này do trộm cắp mà có.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu vàng, đen biển kiểm soát 47K1-293.67, số khung: 2601GY389231; số máy KC26E1235497;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc vàng đen biển kiểm soát

43D1-129.11, số khung 860466, số máy 1065534;

- 01 đĩa CD ghi lại hình ảnh vụ trộm tại A Y, thành phố Đà Nẵng (*lưu kèm theo hồ sơ vụ án*).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 75 ngày 08 tháng 05 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận T xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, màu vàng, đen biển kiểm soát 47K1-293.67 có giá trị là 15.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade; màu bạc vàng đen biển kiểm soát 43D1-129.11 có giá trị là 11.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 26.000.000 đồng.

* Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ Xe mô tô Honda Winner màu vàng, đen biển kiểm soát 47K1-293.67 do anh Nguyễn Hữu H đứng tên chủ sở hữu mua năm 2019. Ngày 02/12/2021, anh H bán xe cho anh Ngô Nguyễn Trường Đ nhưng anh Đ chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu phương tiện.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc vàng đen biển kiểm soát 43D1-129.11 do ông Phan Đức S1 đứng tên chủ sở hữu.

Ngày 17/5/2023 và ngày 26/5/2023 ông Ngô Nguyễn Trường Đ và ông Phan Đức S1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Thái Công V đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Từ những nội dung trên tại Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 19 tháng 07 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Thái Công V về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Thái Công V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thái Công V từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo Thái Công V nói lời nói sau cùng bị cáo đã biết lỗi, hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Thái Công V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 06/5/2023 tại phường T và phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, Thái Công V đã liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của anh Ngô Nguyễn Trường Đ 01 xe mô tô hiệu Honda Winner màu vàng, đen biển kiểm soát 47K1-293.67 có giá trị là 15.000.000 đồng và trộm cắp của anh Phan Đức S1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade; màu bạc vàng đen biển kiểm soát 43D1-129.11 có giá trị là 11.000.000 đồng. Tổng cộng tài sản bị cáo V chiếm đoạt là 26.000.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu đồng*).

Do đó, hành vi trên đây của các bị cáo Thái Công V đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 19/07/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn tại địa phương. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu đã ba lần bị xử phạt tù từ 06 đến 27 tháng về các tội trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải, tu chí làm ăn để trở thành công dân tốt nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thái Công V có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận là tài sản và không yêu cầu gì

thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Án phí HSST: Bị cáo Thái Công V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Thái Công V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Thái Công V 02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.
Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 07/05/2023.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Công V phải chịu là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 14/07/2023.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng-
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê-
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng-
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê-
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP Đà Nẵng
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Ba

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA